

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST

Ngày 21-7-2022

V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nụ.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **R Shih Ciou C**- Sinh năm 1982.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số A, Ấp B, xã AL, huyện PG, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ hiện nay: Phường GA, khu TH, thành phố TB, Đài Loan.

*** Bị đơn:** Anh **Trần Công M** - Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn ST, xã VT1, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

(Chị R Shih Ciou C, anh M có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Đơn xin giải quyết vắng mặt; Nguyên đơn - chị R Shih Ciou C trình bày:** Chị và anh Trần Công M kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình ngày 22/4/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng có nhiều khác biệt về cách sống và quan niệm sống không phù hợp. Chị và anh M không tìm được biện pháp để hàn gắn đoàn tụ cuộc

sống chung nên đều thống nhất ly hôn. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Công M.

Chị và anh Trần Công M không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện công việc chị phải về Đài Loan nên chị không thể tham gia tố tụng tại Tòa án, chị có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

** Tại Bản tự khai; Đơn xin vắng mặt; Bị đơn - anh Trần Công M trình bày:* Anh và chị R Shih Ciou Ckết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình ngày 22/4/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng có nhiều khác biệt về cách sống và quan niệm sống không phù hợp. Vợ chồng không tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ nên đều thống nhất ly hôn. Nay chị R Shih Ciou Cxin ly hôn anh đồng ý.

Anh và chị R Shih Ciou Ckhông có con chung và tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Vì lý do công việc, anh không thể tham gia tố tụng tại Tòa án, anh có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng:** Chị R Shih Ciou Cvà anh Trần Công M có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt hợp lệ, áp dụng khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị R Shih Ciou Cvà anh Trần Công M kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình ngày 22/4/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do khác biệt về cách sống và quan điểm sống. Hai bên không tìm được biện pháp để hàn gắn cuộc sống chung. Nay chị R Shih Ciou Cxin ly hôn, anh Trần Công M đồng ý, thể hiện mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị R Shih Ciou Cđược ly hôn anh Trần Công M là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị R Shih Ciou Cvà anh Trần Công M không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị R Shih Ciou Cvà anh Trần Công M không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, vì vậy không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị R Shih Ciou Cphải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238, khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị R Shih Ciou Cđược ly hôn anh Trần Công M.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị R Shih Ciou Cphải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị R Shih Ciou Cnộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0005380 ngày 22/6/2022 (do anh Trần Công M nộp thay) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị R Shih Ciou Cvà anh Trần Công M. Chị R Shih Ciou Ccó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, anh Trần Công M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- UBND huyện VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thảo

